

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46 /2020/HS-ST
Ngày: 04/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04/05/2020, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 07/02/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 06/03/2020 đối với bị cáo:

Vũ Kim C (tên gọi khác: không), sinh năm 1969

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Kim T và bà Lê Thị T (đều đã chết); vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (đã ly hôn), có 02 con (con lớn sinh 1991, con nhỏ sinh năm 1993); tiền sự: không.

Tiền án: 01 tiền án; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 90/2014/HS-PT ngày 24/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt Vũ Kim C 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2019, tính đến ngày phạm tội này chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2019 đến ngày 13/11/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người bị hại:* anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1968; Trú tại: xóm Quân Xóm, xã Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên. vắng mặt; anh C ủy quyền cho chị

Nguyễn Thị H; sinh năm 1977; Trú tại: xóm Quân Xóm, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên (là vợ anh C) đại diện anh C tham gia tố tụng tại phiên tòa. Chị H có mặt.

** Người làm chứng:*

1. chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

2. anh Vũ Kim H; sinh năm 1991; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

3. chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1970; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

4. chị Lê Thị Hồng L; sinh năm 1980; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

5. anh Nguyễn Văn Qu; sinh năm 1976; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

6. chị Lưu Thị L; sinh năm 1998; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

7. anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 2001; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

8. chị Trần Thị O; sinh năm 1968; Trú tại: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

9. chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1977; Trú tại: xóm Quân Xóm, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 02/11/2019, Vũ Kim C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda DREAM biển kiểm soát 29X1-319.88 đến nhà chị Trần Thị O (sinh năm 1968; trú tại xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) chơi. Lúc ra về, khi đang đứng trước cửa nhà chị O, Ch nhìn thấy chị Hương (là vợ của Ch giữa Ch và chị H đã ly hôn năm 2013, nhưng chưa giải quyết phần tài sản) đang ở trước nhà em gái ruột của H là chị Nguyễn Thị Huyền (sinh năm 1978; trú tại xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), Ch liền chạy về phía chị H yêu cầu chị H giao sổ bìa đỏ của mảnh đất nêu trên cho Ch nhưng chị H nói sổ đỏ đang ở ngân hàng. Nghe thấy vậy, Ch tức giận, rồi cầm một con dao nhọn, dài khoảng 17cm Ch nhìn thấy trên đồng gạch nhà chị O lao về phía chị H. Thấy vậy, chị H bỏ chạy vào bên trong nhà chị Huyền nhưng đến cửa phòng khách thì bị Ch bắt được. Ch dùng tay trái túm cổ áo chị H, tay phải cầm dao chỉ về chị H thì chị Huyền từ trong nhà chạy

ra can ngăn. Ch bỏ tay khỏi cổ áo chị H, chị H liền chạy sang nhà của anh Nguyễn Văn Quyền (sinh năm 1980; là hàng xóm của chị Huyền). Khi chạy vào đến nhà anh Quyền thì chị H đóng cửa lại, Ch không đuổi theo nữa. Lúc này, Ch rút dao vào túi quần phía trước bên trái rồi lái xe mô tô đi 10 quanh, khi Ch quay lại trước nhà chị Huyền thì gặp anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1968; trú tại xóm Quân Xóm, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên – là anh trai của chị H). Lúc này, Ch và anh C đứng đối diện cãi chửi nhau về việc Ch dùng dao đe dọa chị H. Anh C dùng tay phải, lấy chiếc mũ cối đang đội trên đầu giơ lên đánh Ch nhưng Ch né được, Ch liền lấy dao trong túi quần ra, giơ lên qua đầu và đâm theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán bên trái của anh C làm anh C ngã ra. Anh C đứng dậy tìm vật để tự vệ thì bị Ch tiếp tục lao vào và đâm liên tục 03 nhát vào vùng vai phía sau của anh C. Đến khi mọi người chạy ra can ngăn thì Ch cầm dao bỏ chạy, còn anh C được mọi người đưa đi bệnh viện Quân y 91 cấp cứu, điều trị và đến ngày 08/11/2019 thì ra viện.

Tại hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Quân y 91 xác định: anh Nguyễn Văn C có 01 vết tH vùng trán dài 06 cm, bờ mép gọn, sâu và sát nền xương sọ; 02 vết tH vùng bả vai phải dài 03 cm, bờ mép gọn, sâu 1,5cm; 01 vết tH vùng vai trái dài 01cm, sâu 01 cm. Bệnh nhân được chụp XQ, chụp CT Scanner và được chẩn đoán “Chấn động não, vết tH phần mềm vùng trán (T), bả vai hai bên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tH tích số số 579/KLGD Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên, kết luận: Nguyễn Văn C có tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên hiện tại là 5% (Năm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương là do vật có cạnh sắc gây nên.

Sau khi bị Ch gây thương tích, anh Nguyễn Văn C đã có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Kim C về hành vi Cố ý gây tH tích cho anh.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Vũ Kim C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Vật chứng trong vụ án: Đối với 01 con dao nhọn mà Ch sử dụng gây thương tích cho anh C, quá trình bỏ chạy, Ch đã vứt bỏ hiện không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSPY ngày 07/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vũ Kim C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể người bị hại.

Tại phiên tòa chủ tọa phiên tòa hỏi chị Nguyễn Thị H là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại về phạm vi được việc ủy quyền, chị Hà trình bày do chồng chị hiện đang đi làm ăn ở xa không thể có mặt tham gia tố tụng đã ủy quyền toàn bộ cho chị tham gia tố tụng tại phiên tòa giấy ủy quyền chị đã gửi cho Tòa án trước ngày mở phiên tòa hôm nay. Xét thấy việc ủy quyền của người

bị hại cho người được ủy quyền chị Nguyễn Thị Hà là hợp pháp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận việc ủy quyền của người bị hại anh Nguyễn Văn C.

Cũng tại phiên tòa chủ tọa hỏi quan điểm chị Hà có về việc có rút yêu cầu đề nghị xử lý hình sự đối với Vũ Kim C hay không; chị Hà vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị xử lý đối với Vũ Kim C về hành vi cố ý gây thương tích cho chồng chị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xử phạt Vũ Kim C theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chồng chị do hành vi của Vũ Kim C gây ra.

Kết thúc phần thẩm vấn, trên cơ sở ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Kim C phạm tội “*Cố ý gây tH tích*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt bị cáo Vũ Kim C mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người bị hại anh Nguyễn Văn C cũng như người đại diện theo ủy quyền của anh C không yêu cầu bị cáo Vũ Kim C bồi thường thiệt hại sức khỏe do hành vi của Vũ Kim C gây ra nên không giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 con dao nhọn là công cụ Ch dùng vào việc phạm tội trong quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ cối và 02 chiếc áo có dính máu.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 29X1-319.88, Cơ quan điều tra xác định đây là pH tiện bị thay đổi biển kiểm soát, số khung, số máy, hiện chưa tìm được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận thừa nhận hành vi gây tH tích cho anh C. Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người bị hại, tuy nhiên có người đại diện theo ủy quyền của người bị hại tại phiên tòa. Xét việc ủy quyền của người bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc ủy quyền của người bị hại là anh C ủy quyền cho chị H (vợ anh C) tham gia tố tụng tại phiên tòa.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do mâu thuẫn trong việc giải quyết tài sản vợ chồng sau ly hôn giữa Vũ Kim C với chị Nguyễn Thị H đều trú tại xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, khoảng 11 giờ ngày 02/11/2019, Ch gặp chị H mục đích hỏi sổ đỏ, giữa hai bên lời qua tiếng lại, Ch nhặt được con dao nhọn, cứa lên lồng ngực chị O đuổi đánh chị H thì được mọi người can ngăn, Ch rút con dao vào túi quần. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Ch gặp anh Nguyễn Văn C (là anh trai của chị H), anh C hỏi Ch lý do cầm dao đe dọa H thì giữa Ch và anh C xảy ra lời qua tiếng lại, cãi vã, anh C định cầm chiếc mũ cưỡi trên đầu đánh Ch nhưng chưa đánh được thì bị Vũ Kim C rút dao từ trong túi quần đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán bên trái của anh C làm anh C ngã ra. Anh C đứng dậy tìm vật để tự vệ thì bị Ch tiếp tục lao vào và đâm liên tục 03 nhát vào vùng vai phía sau của anh C gây tH tích qua giám định xác định tỷ lệ tổn tH cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5% (Năm phần trăm).

Sau khi sự việc xảy ra anh C đã làm đơn đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Kim C về hành vi gây tH tích cho anh.

Tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện theo ủy quyền cho anh C là chị Nguyễn Thị Hà (vợ anh C) giữ nguyên quan điểm đề nghị xử lý hình sự Vũ Kim C về hành vi “Cố ý gây tH tích”.

Hành vi, ý thức của bị cáo Vũ Kim C đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 34/CT-VKSPY ngày 07/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây tH tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn tH cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm...”

[3] Xét tính chất vụ án, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự

bảo vệ. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người lao động thuần túy, tuy nhiên do không chịu rèn luyện bản thân nên đã từng bị Tòa án tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm 06 tháng tù cũng về hành vi “Cố ý gây tH tích”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 90/2014/HS-PT ngày 24/3/2014, bị cáo vừa chấp hành xong hình tù trở về địa pH ngày 28/ 8/2019 (theo giấy ra trại số 414/GCN của Trại giam Đắc Tân, Cục C10), chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội cố ý gây thương tích thương gễ hiện bản tính hung hăng, bất chấp pháp luật, coi thương gờng sức khỏe người khác của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thương gành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự phúc thương gảm số 90/2014/HS-PT ngày 24/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt Vũ Kim C 07 năm 06 thương gáng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2019, tính đến ngày phạm tội này chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thương gộc trường hợp “*tái phạm*”. Do đó bị cáo Ch phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thương gấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thương gực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo trước đó đã từng bị đưa ra xét xử về hành vi “Cố ý gây thương tích” vừa chấp hành xong hình phạt tù trở về địa pH, nay tiếp tục phạm tội thương gễ hiện ý thương gức coi thương gờng pháp luật của bị cáo. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị của bị cáo. Hội đồng xét xử thương gấy cần buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thương gời gian nhất định mới đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thương gấy là phù hợp, được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thương gờng dân sự, tại phiên tòa người đại diện thương geo ủy quyền của người bị hại Nguyễn Thươngị Hà không yêu cầu bị cáo bồi thương gờng bất kỳ khoản nào khác về dân sự. Xét đề nghị trên của người bị hại cũng như người đại diện thương geo ủy quyền của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên được chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết phần dân sự của vụ án.

[7] Về vật chứng: Đối với con dao Ch sử dụng để đâm anh C là pH tiện phạm tội, không thương g giữ được nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 mũ cối và 02 chiếc áo có dính máu của anh Nguyễn Văn C quá trình điều tra anh C không nhận lại. Xét tài sản trên hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 29X1-319.88, Ch sử dụng để đi trước khi gây án, Cơ quan điều tra xác định đây là phương tiện bị thay đổi biển kiểm soát, số khung, số máy, hiện chưa tìm được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện thươnggeo ủy quyền của người bị hại được quyền kháng cáo bản án thươnggeo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Kim C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt Chh: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Kim C **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2019.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Kim C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thươnggi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn C cũng như người đại diện thươnggeo ủy quyền của anh C chị Nguyễn Thị Hà tại phiên tòa đều không yêu cầu bị cáo bồi thườnggiới thiệt hại về sức khỏe nên không xem xét giải quyết phần dân sự của vụ án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy : 01 hộp giấy được niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A; 01 chiếc mũ cối (đã qua sử dụng), làm bằng giấy ép cứng được bọc vải màu xanh bên ngoài.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 17 /02 /2020 của Công an thị xã Phổ Yên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Kim C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Vũ Kim C; người bị hại anh Nguyễn Văn C; người đại diện theo ủy quyền cho anh C là chị có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều